

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8547 /UBND-NC

Gia Lai, ngày 24 tháng 6 năm 2026

V/v triển khai thực hiện các
nhiệm vụ của Chương trình mục
tiêu quốc gia trên địa bàn vùng
đồng bào dân tộc thiểu số và
miền núi

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Thực hiện Công điện số 1631/CĐ-BD TTG ngày 11/6/2026 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc tăng cường triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 01/5/2026 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, nâng cao tỷ lệ giải ngân và bảo đảm Chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai hiệu quả, đúng quy định; Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. UBND các xã, phường

1.1. Xác định nhiệm vụ trọng tâm

Xác định việc triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, cấp bách của địa phương. Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm toàn diện về tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực hiện trên địa bàn; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan chuyên môn, chủ đầu tư, đơn vị sử dụng ngân sách; xác định rõ đầu mối, người chịu trách nhiệm, thời hạn hoàn thành và sản phẩm đầu ra đối với từng nhiệm vụ, hợp phần, nội dung thành phần. Kiên quyết không để xảy ra tình trạng chậm trễ do né tránh, đùn đẩy, thiếu phối hợp, thiếu quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành.

1.2. Kiện toàn tổ chức thực hiện

Khẩn trương rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy triển khai Chương trình; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan thường trực, bộ phận giúp việc và các đơn vị liên quan. Bảo đảm tổ chức tinh gọn, rõ đầu mối, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện.

1.3. Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản

Khẩn trương rà soát, ban hành đầy đủ các văn bản thuộc thẩm quyền để tổ chức thực hiện Chương trình; ưu tiên bố trí nguồn lực nhằm bảo đảm hoàn thành

các mục tiêu đề ra. Trường hợp vượt thẩm quyền, kịp thời tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh và các sở, ngành liên quan để xem xét, giải quyết.

1.4. Ưu tiên nguồn lực cho các nhu cầu cấp thiết

Tập trung rà soát, xác định đúng, trúng các nhu cầu cấp thiết của người dân, nhất là tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Ưu tiên nguồn lực giải quyết các vấn đề bức thiết như đất ở, nhà ở, điện, nước sinh hoạt, hạ tầng thiết yếu, sinh kế, giảm nghèo, y tế, giáo dục, văn hóa và các điều kiện ổn định đời sống. Đối với các nhiệm vụ về nước sinh hoạt, điện sinh hoạt, phải xác định rõ danh mục, địa bàn, đối tượng, nguồn vốn và thời hạn hoàn thành, phân đầu xử lý cơ bản trong giai đoạn 2026-2027.

1.5. Đẩy nhanh giải ngân vốn ngân sách nhà nước

Khẩn trương rà soát, phân loại toàn bộ nguồn vốn đã được giao, bao gồm vốn đầu tư phát triển, vốn sự nghiệp, vốn năm 2025 và các năm trước chuyển sang năm 2026. Xác định rõ: nhiệm vụ còn khả năng thực hiện và giải ngân trong năm 2026; nhiệm vụ cần điều chỉnh mục tiêu, nội dung, địa bàn, chủ đầu tư, cơ cấu vốn hoặc tiến độ; kinh phí tiết kiệm sau khi hoàn thành; kinh phí không còn đối tượng, nhu cầu hoặc không còn khả năng thực hiện để kịp thời xử lý, hoàn trả ngân sách theo quy định. Đồng thời, kiểm điểm, làm rõ nguyên nhân chậm giải ngân và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư, cá nhân có liên quan.

1.6. Hoàn thiện thủ tục, tháo gỡ vướng mắc

Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đầu tư, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về đất đai, giải phóng mặt bằng, thiết kế, dự toán, đấu thầu, phân bổ và điều chỉnh vốn, đối tượng thụ hưởng và thủ tục thanh toán tại Kho bạc Nhà nước. Kiên quyết không để vốn tồn đọng đối với các nhiệm vụ không còn khả năng thực hiện; chủ động điều chỉnh theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền để xử lý kịp thời, bảo đảm giải ngân hết số vốn được phép kéo dài đến ngày 31/12/2026.

1.7. Chuẩn bị triển khai giai đoạn 2026-2030

Song song với việc xử lý dứt điểm các nhiệm vụ chuyển tiếp giai đoạn 2021-2025, chủ động chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để triển khai Chương trình giai đoạn 2026-2030; đặc biệt là các nội dung đặc thù thuộc Hợp phần II. Việc chuẩn bị phải gắn với rà soát địa bàn, đối tượng, nhu cầu thực tế, khả năng cân đối nguồn lực và năng lực tổ chức thực hiện, bảo đảm lồng ghép hiệu quả các nguồn vốn, tránh dàn trải, phân tán.

1.8. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo

Từ tháng 7/2026 đến hết ngày 31/12/2026, ngoài các báo cáo theo quy định, yêu cầu UBND các xã, phường gửi báo cáo chuyên đề định kỳ trước ngày 15 hằng tháng về tình hình thực hiện, kết quả giải ngân, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị liên quan đến nguồn vốn kéo dài của Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025, gửi về UBND tỉnh (qua Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp).

2. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các xã, phường định kỳ trước ngày 20 hằng tháng tổng hợp, báo cáo tình hình triển khai thực hiện nguồn vốn kéo dài của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và Hợp phần II thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I (2026-2030) trên địa bàn tỉnh Gia Lai; gửi Bộ Dân tộc và Tôn giáo, đồng thời gửi UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

3. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao của Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, chủ động hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện tại địa phương; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Tăng cường phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Dân tộc và Tôn giáo, UBND các xã, phường trong việc tổ chức thực hiện các nội dung của Chương trình; thường xuyên theo dõi tiến độ thực hiện, giải ngân nguồn vốn được giao; kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT Dương Mah Tiệp;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, C4.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Mah Tiệp